TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 6 - VL	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2025/QĐST-HN	*VL, ngày 09 tháng 09 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VL

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Bút và ông Kiều Công Trường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - VL.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-VL tham gia phiên toà: Ông Phan Trọng Thế.

Căn cứ Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HN, ngày 24 tháng 07 năm 2025, về việc: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*", giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh 1983; CCCD: 083183011609; địa chỉ thường trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh BT (nay là ấp H, xã H, tỉnh VL). Có mặt.

Bị đơn: Ông Trần Văn Út Y, sinh năm: 1976; CCCD: 083.076011480; địa chỉ thường trú: VL). Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C - Phòng giao dịch ngân hàng C; địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh VL. Có đơn xin vắng mặt.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị T, sinh 1983 với ông Trần Văn Út Y, sinh năm: 1976; cùng địa chỉ thường trú: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh BT (nay là ấp H, xã H, tỉnh VL) thuận tình ly hôn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

V*ề việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn*: Bà Nguyễn Thị T với ông Trần Văn Ú Y đều không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc người con chung của bà với ông Y là cháu Trần Nhật T1, sinh ngày 10/3/2013. Bà T không yêu cầu ông Y cấp dưỡng nuôi con.

Riêng cháu Trần Khánh D, sinh ngày 04/10/2001 đã trưởng thành đủ điều kiện nuôi sống bản thân và có gia đình riêng nên ông bà không yêu cầu Tòa giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom con mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, bà T và ông Y có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp có căn cứ người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con, trên cơ sở lợi ích của con thì người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận việc ngân hàng không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000đồng. Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000861 ngày 24 tháng 07 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh VL. Như vậy, bà T đã nộp đủ án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 6-VL;
- Phòng THADS KV6-tỉnh VL;
- Phòng GĐKT-TT&THAHS TAND tỉnh;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

LÊ THỊ THÚY HẰNG